

DI TÍCH TRIỀN TRANH TRONG HỆ THỐNG DI TÍCH VĂN HÓA CHAMPA Ở QUẢNG NAM

NGUYỄN NGỌC QUÝ, NGUYỄN VĂN MẠNH*

Mở đầu

Quảng Nam là vùng đất lưu chứa các dấu tích văn hóa Champa rất đậm đặc mà ở khía cạnh khảo cổ học là sự hiện diện của rất nhiều cụm đền tháp hiện còn đứng “trơ gan cùng tuế nguyệt”. Tuy vậy, khi nghiên cứu sâu hơn về vùng đất này chúng ta còn thấy một lớp trầm tích lắng đọng ở tầng sâu hơn thể hiện qua hệ thống những phế tích kiến trúc đền tháp Chăm còn được lưu dấu trong lòng đất. Những phế tích kiến trúc đó bị khuất lấp bởi thời gian, bởi sự lãng quên và đặc biệt là do mảnh đất Quảng Nam do có quá nhiều di tích kiến trúc đền tháp hiện tồn trên mặt đất nên chưa có sự quan tâm bao quát được đến những dấu tích bị ẩn dấu từ lâu trong lòng đất. Nghiên cứu về những dấu tích, phế tích kiến trúc đền tháp ở Quảng Nam và miền Trung Việt Nam hứa hẹn sẽ đưa đến nhiều thông tin, nhiều nhận thức thú vị và toàn diện hơn về văn hóa và sự phát triển của hệ thống đền tháp Champa trong lịch sử.

Một trong những nghiên cứu về phế tích kiến trúc góp phần đưa đến những nhận thức mới, đầy đủ hơn về sự phát triển của hệ thống di tích kiến trúc đền tháp và sự đặc sắc về văn hóa Champa ở vùng đất Quảng Nam là kết quả khai quật phế tích Triều Tranh ở thung lũng Chiêm Sơn Tây, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

1. Di tích khảo cổ học Triều Tranh

Di tích Triều Tranh có tọa độ $15^{\circ}49'181''N$ và $108^{\circ}12'161''E$, nằm trong quần thể gồm 4 phế tích kiến trúc phân bố ở thung lũng Chiêm Sơn Tây gồm: Chùa Vua, Triều Tranh, Gò Gạch và Gò Lồi đã được UBND tỉnh Quảng Nam công nhận là di tích Khảo cổ cấp Tỉnh theo Quyết định số 754/QĐ-UB ngày 13/3/2006. Nhóm phế tích được phát hiện từ những năm 80 của thế kỷ XX và đã được khảo sát đánh giá nhiều lần, kết quả xác định ở những khu vực này đã từng tồn tại những công trình kiến trúc đền tháp Champa quy mô lớn (Hình 1). Bên cạnh đó một số di vật có giá trị nghệ thuật cao cũng đã được phát hiện ở đây, tiêu biểu nhất là bệ thờ bằng đá chạm voi phát hiện năm 1996 hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh-Champa Duy



Hình 1. Di tích Triều Tranh



Hình 2. Bệ đá chạm voi ở di tích Triều Tranh

(Nguồn: Nhóm tác giả)

*Viện Khảo cổ học

Xuyên. Bệ có hình khối vuông vức, cao 0,7m; kích thước bốn cạnh bằng nhau, mỗi cạnh rộng 0,72m, được chạm khắc rất công phu và tinh tế với bốn mặt chạm hình con voi ở tư thế đứng, hai tai dựng lên, đầu quay ra sau, vòi vắt ngược về phía trước, chân phải trước hơi co lên trong tư thế chuẩn bị bước đi, đuôi thả chạm đất nhìn rất sinh động (Hình 2).

Theo thiết kế cơ sở Dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi được Chính phủ Việt Nam phê duyệt tại Quyết định 412/QĐ-TTg ngày 11/04/2007, con đường đi qua trung tâm di tích Triền Tranh và một phần Gò Lồi. Đầu năm 2010, sau khi có khuyến nghị từ các chuyên gia Viện Khảo cổ học, hướng tuyến đi qua đoạn này đã được cập nhật điều chỉnh tránh di tích Triền Tranh 70m về phía Nam. Tuy nhiên, do di tích có quy mô lớn nên trong quá trình thi công tuyến đường các đơn vị thi công đã làm xuất lộ những dấu tích kiến trúc thuộc về di tích Triền Tranh vào tháng 8/2014.

Năm 2015, Viện Khảo cổ học đã thực hiện công tác khai quật di dời diện tích 3.800m² trong tổng số hơn 15.000m² phân bố di tích. Kết quả khai quật xác định vị trí khai quật là khu nền thứ ba nằm ở phía tây nam di tích. Các dấu tích di tích nền móng kiến trúc nằm toàn bộ bên dưới lớp đất dày từ 0,25m đến 0,5m thành tạo từ các lớp đồ phế liệu kiến trúc gạch, ngói vỡ cùng một số mảnh vỡ của các loại đồ gia dụng gốm sứ, sành, đất nung... Dấu tích kiến trúc xuất lộ thuộc nhiều loại hình khác nhau như: nền nhà, móng nhà ba gian, tường bao, đường đi, những lỗ cột dấu tích của kiến trúc khung gỗ lợp mái lá, cổng, giếng nước... thuộc ba giai đoạn sớm muộn chồng xếp lên nhau với niên đại kéo dài từ thế kỷ VIII-XIII.

Lớp kiến trúc sớm nhất có dạng nhà sàn bằng gỗ, mái lợp vật liệu nhẹ, đã bị cháy rụi. Qua những hố cột còn lại ở di tích có thể đoán định ngôi nhà này có dạng nhà sàn thấp tương tự ngôi nhà sàn đã phát hiện ở di tích Gò Cẩm (Duy Xuyên, Quảng Nam) (Nguyễn Kim Dung 2005: 17-50). Trong phạm vi nền nhà phát hiện thóc gạo với số lượng lớn, chủ yếu thuộc dạng loại hạt bầu ngắn chiếm trên 50% (dài <5mm và tỷ lệ d/r từ 2-3mm); loại hạt trung bình (dài từ 5-7mm) chiếm 33% và hạt dài (tỷ lệ d/r từ 1-2mm) chiếm (39%), có thể thuộc các loại nếp ruộng, nếp chiêm, tẻ chiêm, tẻ mùa, di, cút, dự... Di tích có niên đại khoảng trước hoặc đầu thế kỷ IX (Hình 3).



Hình 3. Lớp kiến trúc thứ nhất di tích Triền Tranh
(Nguồn: Nhóm tác giả)

Lớp kiến trúc thứ hai có niên đại nằm trong khoảng cuối thế kỷ IX-XII, là một mặt bằng với nhiều kiến trúc được thiết kế khá toàn diện, bố cục chặt chẽ, đăng đối, gồm các kiến trúc nhà, đường đi, tường bao, cổng và các kiến trúc phụ trợ khác hướng về khu vực đền tháp trung tâm di tích. Lớp này là lớp kiến trúc chính của di tích, được xây dựng trên nền cũ của lớp kiến trúc thứ nhất (Hình 4).



Hình 4. Tường bao ở lớp kiến trúc thứ hai di tích Triền Tranh
(Nguồn: Nhóm tác giả)

Lớp kiến trúc giai đoạn muộn nằm tách lớp kiến trúc thứ hai qua một lớp gạch ngói vụn tồn nền, có nơi dày đến

gần 1m, niên đại có thể từ thế kỷ XIII. Giai đoạn này, không gian di tích có xu hướng thu hẹp rõ rệt về khu vực trung tâm. Khu vực khai quật chỉ còn lại một số nền gạch lộ thiên xếp từ những viên gạch vỡ được tận dụng lại (Hình 5).



Hình 5. Tường bao ở lớp kiến trúc thứ ba di tích Triền Tranh
(Nguồn: Nhóm tác giả)

Di vật thu được từ cuộc khai quật có số lượng rất lớn, chủ yếu là vật liệu gạch, ngói phục vụ xây dựng các công trình kiến trúc. Loại hình gạch, ngói khá đơn giản với hai loại chủ đạo là gạch hình chữ nhật và ngói phẳng. Nếu nhóm gạch hình chữ nhật có kích cỡ khá đồng đều thì nhóm ngói lại có nhiều kích cỡ và khá đa dạng về kiểu loại với ngói mũi lá, ngói mũi tròn, ngói mũi bằng. Ngoài ra, một số loại ngói như ngói úp nóc, ngói góc mái, ngói bít đốc... lần đầu tiên được phát hiện và nghiên cứu trong một công trình kiến trúc Champa (Hình 6).



1. Ngói mũi nhọn

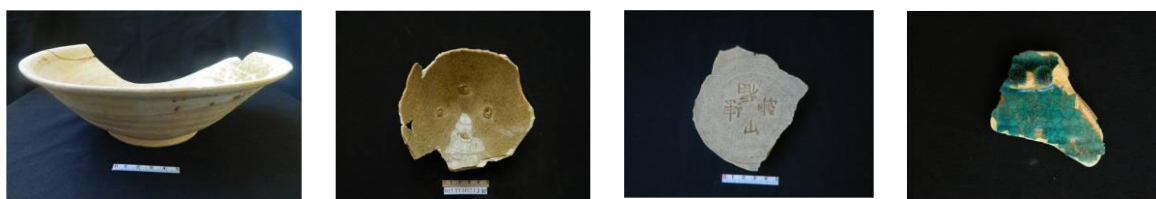
2. Ngói mũi tròn

3. Ngói mũi bằng

4. Ngói bờ

Hình 6. Các loại ngói ở di tích Triền Tranh (Nguồn: Nhóm tác giả)

So với nhóm vật liệu xây dựng, nhóm đồ gia dụng có số lượng rất ít, chỉ với hơn 2000 mảnh, nhưng lại cung cấp nhiều thông tin giá trị. Đặc biệt là đồ gốm sứ đều thuộc nhóm đồ dùng cao cấp của Champa, Đại Việt, Trung Quốc, Tây Á... có niên đại tập trung ở khoảng từ thế kỷ IX - XIII, cho biết đây là nhóm đồ dùng dành cho tầng lớp trên của xã hội Champa (Hình 7). Đặc biệt, nhóm đồ gốm sứ Champa được chế tác khá tinh xảo, cầu kỳ thể hiện trình độ chế tạo khá cao của người Chăm. Những đồ gốm sứ cao cấp tập hợp từ nhiều nguồn gốc khác nhau còn minh định về mối quan hệ, giao lưu văn hóa - kinh tế khá rộng rãi giữa Champa với các nền văn minh khác trong khu vực và xa hơn.



1. Bát Champa thế kỷ XIII - XIV

2. Gốm sứ Đại Việt thế kỷ XIII-XIV

3. Gốm sứ Trung Quốc thế kỷ XI - XIII

4. Gốm Islam - Tây Á thế kỷ XI-XII

Hình 7. Gốm sứ ở di tích Triền Tranh (Nguồn: Nhóm tác giả)

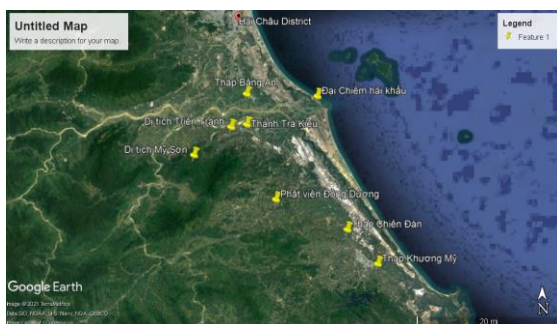
Qua những lớp kiến trúc nằm chồng xếp liên tục và kéo dài qua nhiều thế kỷ, cùng nhóm di vật phong phú, có thể thấy rằng khu di tích được người Champa sử dụng trong một thời gian khá dài và liên tục.

Nghiên cứu về di tích Triền Tranh trong tổng thể cụm phế tích kiến trúc Champa ở thung lũng Chiêm Sơn Tây, bước đầu cũng ghi nhận phế tích Triền Tranh là một công trình tôn giáo gồm nhiều kiến trúc đã bị sụp đổ minh chứng về một trung tâm tôn giáo hoàn chỉnh nằm theo trục đông tây gồm: Nhà Dài (Mandapa) Gò Lồi - Hồ nước thiêng (hiện còn dấu tích là khu ruộng trũng nằm giữa Gò Lồi và Triền Tranh) - Tháp thờ Trung tâm và các công trình phụ trợ ở Triền Tranh. Phía sau tháp thờ trung tâm là khu vực kiến trúc phụ trợ phân bố đối xứng dẫn/hướng đến tháp thờ trung tâm. Đây là những kiến trúc phục vụ tôn giáo không thuộc dạng đền tháp lần đầu tiên được phát hiện trong hệ thống kiến trúc Champa và trong hệ thống kiến trúc Ấn Độ giáo.

Những nhận thức về di tích Triền Tranh trên đây mới chỉ là bước đầu qua tư liệu khai quật năm 2015 ở một diện tích nhỏ ở phía sau khu trung tâm di tích. Rõ ràng việc tiếp tục khai quật nghiên cứu tổng thể di tích sẽ đóng góp thêm nhiều nhận thức mới làm rõ về vai trò và chức năng của di tích trong hệ thống di tích kiến trúc Champa ở Quảng Nam và miền Trung Việt Nam.

2. Tổng quan về hệ thống di tích Champa ở Quảng Nam

Trong bối cảnh chung của các tiểu quốc Champa ở miền Trung Việt Nam, Quảng Nam là vùng đất có vị trí khá đặc biệt, là vùng trọng điểm của nền văn minh Champa với các khu di tích lớn như Mỹ Sơn, Trà Kiệu, Đồng Dương, Khương Mỹ, Chiên Đàn, Bàng An... Ngoài ra, theo thống kê chưa đầy đủ, ở Quảng Nam còn có khoảng 25 phế tích kiến trúc phân bố rải rác trên toàn tỉnh (Lê Đình Phụng 2015: 215; Trung tâm Bảo tồn Di sản Di tích Quảng Nam 2009). Kết quả nghiên cứu trong nhiều năm qua đã ghi nhận trong lịch sử, Quảng Nam là đất thuộc tiểu vùng lớn mạnh hơn cả đã thống nhất được vương quốc và dưới ảnh hưởng của Ấn Độ giáo, với trục quy chiếu là con sông Thu Bồn, nơi đây có đầy đủ các thiết chế của một tiểu quốc: Ngọn núi thiêng Mahaparvata (Đại Sơn); Dòng sông thiêng Ganga (sông Thu Bồn); Thánh địa Srisanabhadresvara (Mỹ Sơn); Kinh đô Simhapura - Thành phố Sư tử (Trà Kiệu, từ thế kỷ II đến năm 750); Thương cảng Champapura (Hội An) với Cù Lao Chàm là Tiền cảng. Sau một thời gian gián đoạn do thế lực người Chăm ở vùng Nam Champa lớn mạnh đã dời đô về Virapura (Ninh Thuận) trong khoảng từ năm 750 đến năm 850. Đến nửa cuối thế kỷ VIII, người Chăm ở tiểu quốc Amaramati lại thắng thế và chuyển trung tâm vương quốc trở về Amaravati, kinh đô tại Indrapura - Thành phố Sấm Sét (Phật viện Đồng Dương, cách Trà Kiệu khoảng 20km về phía Nam) trong khoảng thời gian từ năm 850 đến năm 998 (Lê Đình Phụng 2015; Lương Ninh 2004) (Hình 8).



Hình 8. Hệ thống di tích Chăm ở Quảng Nam
(Nguồn: Tác giả, xử lý trên nền Google Earth)



Hình 9. Khu di tích Đền tháp Mỹ Sơn
(Nguồn: Ban QLDSVH Mỹ Sơn)

Thánh địa Mỹ Sơn là một trong những trung tâm đền tháp chính của Ấn Độ giáo ở khu vực Đông Nam Á và là di sản duy nhất của thể loại này tại Việt Nam. Đây là một tổ hợp kiến trúc đền tháp phân bố thành nhiều cụm, mỗi cụm có một đền tháp chính và các đền tháp phụ trợ phân

bổ ở trung tâm một thung lũng núi đường kính khoảng 2km, với trục chính là suối Khe Thè (H.Parmentier 1918). Mỹ Sơn được người Chăm bắt đầu xây dựng vào thế kỷ IV và liên tục được bổ sung thêm các ngọn tháp lớn nhỏ trong nhiều thế kỷ sau đó và chỉ kết thúc khi vùng đất phía bắc sông Thu Bồn sát nhập vào lãnh thổ nước Đại Việt (năm 1306) (Lê Đình Phụng 2004 : 31) và bị lãng quên cho đến khi được người Pháp phát hiện lại vào năm 1885. Ở Mỹ Sơn tồn tại những đại diện tiêu biểu cho các giai đoạn và phong cách nghệ thuật kiến trúc Champa theo bảng phân loại phong cách nghệ thuật kiến trúc người Pháp P.Stern đưa ra từ năm 1942, mà cho đến nay vẫn là công trình nghiên cứu không thể thay thế, gồm: Phong cách cổ với tháp Mỹ Sơn E1; Phong cách Hòa Lai với Mỹ Sơn F3, A2 và C7; Phong cách Đồng Dương với Mỹ Sơn B4, A11, A12, A13, B2 và A10; Phong cách Mỹ Sơn A1 với điển hình là Mỹ Sơn A1 và các tháp B5, B6, B7, C1, C2, C3, C5, D2...; Phong cách chuyển tiếp giữa phong cách Mỹ Sơn A1 sang phong cách Bình Định với tháp D4; Phong cách muộn với nhóm tháp G, H và tháp B1(P.Stern 1942; Lê Đình Phụng 2004: 231-237; Ngô Văn Doanh 2007). Hệ thống kiến trúc tháp Chăm ở Mỹ Sơn được xây dựng với mục đích thờ tự các vị thần Ấn Độ giáo, chủ yếu là thờ thần Shiva thể hiện qua bộ ngẫu tượng Linga - Yoni, biểu tượng của thần Shiva, các tượng thờ, những bức phù điêu thể hiện chủ đề thần Shiva giữ vai trò chủ đạo. Vai trò khu di tích đảm nhận là trung tâm tôn giáo của vương triều, được đích thân các nhà vua tổ chức xây dựng, chính vì vậy mà Mỹ Sơn được coi là “Thánh địa” của vương quốc Champa (Lê Đình Phụng 2019: 268-270) (Hình 9).

Quảng Nam là nơi đã từng hiện hữu hai kinh đô của vương quốc Champa trong lịch sử là Simhapura (Trà Kiệu) và Indrapura (Đồng Dương).

Thành Trà Kiệu được xây dựng ven bờ Nam sông Thu Bồn, gắn liền với khu thánh địa Mỹ Sơn nằm trên vùng thượng nguồn thành một chỉnh thể thống nhất, gồm: trung tâm chính trị văn hoá và trung tâm tôn giáo. Thành có mặt bằng hình chữ nhật, hướng bắc - nam, kích thước 1500 x 500m. Kết quả nghiên cứu cắt thành qua các lần khai quật ở tường thành Nam vào các năm



Thành Trà Kiệu

Hình 10. Thành Trà Kiệu

(Nguồn: Nguyễn Thơ Đình)

1990, 2003 và tường thành Đông năm 2013 cho biết tường thành có niên đại khởi dựng vào khoảng thế kỷ IV - V và được xây đắp, tu sửa nhiều lần trong quá trình sử dụng. Thành được xây dựng bằng cách xếp tường gạch ốp hai bên, lõi tường đầm nhồi đất sét rất chặt tạo một bức tường trình rộng 6m, chân tường kê đá, mặt ngoài tường gạch đắp thêm một lớp đất tạo bức tường thành vô cùng vững chãi với mặt tường rộng gần 20m, chân tường rộng khoảng 25m - 30m. Tường thành phía bắc nay được cải tạo thành đường giao thông (Tỉnh lộ 610), các đoạn tường khác đã bị san gạt làm nơi cư trú chỉ còn cao khoảng trên 3m so với mặt ruộng. Quanh thành có hào nước, mặt phía Bắc lợi dụng sông Thu Bồn, phía Tây là suối Trà Kiệu - một nhánh suối hợp lưu với sông Thu Bồn làm hào tự nhiên, hai mặt còn lại dấu vết hào để lại là những vạt ruộng trũng. Nhìn tổng thể thành Trà Kiệu được xây dựng vững chắc với tường thành kiên cố, bên ngoài là hệ thống hào bảo vệ, cũng là đường giao thông thủy. Tường thành được đắp bằng gạch, ở giữa nền đất sét đầm chặt (Lê Đình Phụng 2015: 191). Ngoài ra, các đợt nghiên cứu còn làm xuất lộ các di tích đền tháp

và hiện vật điêu khắc đá tiêu biểu cho một thời kỳ nghệ thuật điêu khắc Champa - phong cách Trà Kiệu, thế kỷ VII-VIII. Những dấu tích còn lại cho biết khả năng đây là tòa thành Simhapura được ghi trong bia ký Champa, cũng là thành Diên Xung được ghi chép trong sách *Thủy kinh chú*: “Chu vi thành là 8 dặm 100 bộ. Thành xây bằng gạch cao hai trượng, ở trên xây lên bức tường gạch cao hơn 1 trượng có đục những lỗ vuông, trên gạch thì lát ván, trên ván làm gách, trên gách có mái, ở trên mái lại dựng lầu, lầu cao là 6-7 trượng, lầu thấp là 4-5 trượng. Trong thành có thành nhỏ, chu vi là 320 bộ...” (Lịch Đạo Nguyên 2005: 715). Bên trong thành, các cuộc khai quật nghiên cứu còn ghi nhận những dấu tích của các công trình kiến trúc, đền tháp quy mô. Đây chính là kinh đô của người Chăm vào thế kỷ V-VII (Lê Đình Phụng 2015: 190-192; Y.Mariko 2014) (*Hình 10*).

Nửa cuối thế kỷ IX, người Chăm lập kinh đô mới là Indrapura (Đồng Dương), nay thuộc xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình. Kinh đô Đồng Dương nằm ở bờ Nam sông Ly Ly, con sông này là cửa ngõ phía Bắc của kinh đô, từ đây có thể giao thông dễ dàng ra vùng Cửa Đại, Cù Lao Chàm và ngược lên Trà Kiệu (kinh đô Sinhapura cũ). Khu vực kinh đô bao gồm một chuỗi kiến trúc liên hoàn: Thành quân sự - Khu Hoàng cung - Phật viện. Trước cửa ngõ vào kinh đô, có bố trí một hệ thống tháp canh bảo vệ, hiện đã đổ nát, chỉ còn lại một khối gạch vụn và dấu tích chân thành phụ hình chữ nhật rộng khoảng 300m².

- Thành Vuông là một tòa thành có 2 lớp. Lớp ngoài là kiểu kiến trúc nhẹ bao lấy lớp trong, lớp trong có tường dày xây bằng gạch bao quanh, bình đồ hình vuông hướng lệch đông bắc, chiều dài mỗi cạnh khoảng 110m, tại vị trí 4 góc thành đều có dấu tích tháp canh. Trong thành có nhiều dấu tích của các kiến trúc được xây dựng kiên cố. Xét về chức năng trong tổng thể kinh đô Indrapura thì thành Vuông có lẽ là đầu não quân sự của vương quốc Champa vào thế kỷ thứ X.

- Khu hoàng cung, trung tâm chính trị của Indrapura xưa nằm trên một quả đồi nhân tạo dạng lũy thẳng góc chạy bọc theo ao Vuông. Nguyên thủy đây là một quả đồi thấp, tách với phần còn lại ở hướng đông bằng một đường thủy hào để tồn tại độc lập. Trên đồi, được đào cái ao hình chữ nhật kích thước khoảng 100 x 180m, toàn bộ số đất đào này được đắp thành dạng lũy vuông vức và bằng phẳng chạy vòng theo ao Vuông. Lũy có cạnh trong cách mép ao khoảng 30m, chiều rộng trên mặt lũy gần 50m, có dấu tích kiểu kiến trúc chủ đạo của khu hoàng cung.

- Từ cửa phía tây khu hoàng cung có một con đường dạng lũy nhân tạo băng ngang cánh đồng Dương giáp với cửa phía đông của trung tâm tôn giáo. Khu tôn giáo Phật viện là một quần thể kiến trúc lớn nằm gọn trong tường thành hình chữ nhật, cạnh dài chạy theo hướng đông - tây, kích thước 155 x 326m gọi là thành ngoại. Bên trong thành ngoại là thành nội bao bọc đền thờ trung tâm có tháp chính mà một phần còn lại ngày nay đang được chống đỡ (Lê Đình Phụng 2015: 194-199) (*Hình 11*).

Nhìn chung, Phật viện Đồng Dương được xây dựng trong bối cảnh Phật giáo có ảnh hưởng mạnh ở vùng Bắc Champa, do vậy trong thời gian tồn tại 40 năm (875 - 915), Đồng Dương đã để lại nhiều công trình kiến trúc Phật giáo đặc sắc còn tồn tại đến ngày nay. Ngoài các công trình kiến trúc, ở đây còn là nơi lưu trữ nhiều hiện vật có giá trị như: đài thờ, tượng Phật bằng đá, bằng đồng... minh chứng cho sự giao lưu văn hóa giữa Phật viện Đồng Dương với trung tâm Amaravati của Ấn Độ và trung tâm Phật giáo Amaradhaura của Srilanka.

Thương cảng Champapura (Đại Chiêm hải khẩu) là thương cảng lớn nhất của vương quốc Champa và của các kinh thành Champa trên đất Quảng Nam, hình thành và phát triển từ cuối thế kỷ

II đến thế kỷ XV. Những di tích giếng Chăm cổ cùng những ghi chép trong các tài liệu thư tịch cổ Trung Hoa, Ả Rập, Ba Tư... đã xác nhận điều này (Trần Quốc Vượng 1996: 194-199, 530-543). Vai trò của thương cảng này còn kéo dài trong nhiều thế kỷ sau đó sau khi sát nhập vào nước Đại Việt và là một thương cảng lớn của xứ Đàng Trong ở giai đoạn thế kỷ XVI - XIX.

Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, người Chăm còn xây dựng nhiều khu đền tháp quy mô mà đến nay một số vẫn còn hiện hữu ở Khương Mỹ, Chiên Đàn và Bằng An.



Hình 11. Đồng Dương năm 1902



Hình 12. Tháp Khương Mỹ
(Nguồn: H.Parmentier)



Hình 13. Tháp Chiên Đàn



Hình 14. Tháp Bằng An

Nhóm tháp Khương Mỹ gồm 3 tháp xếp thành hàng theo trục bắc - nam ở ven làng Khương Mỹ, xã Tam Xuân, huyện Núi Thành. Tháp có mặt bằng gần vuông, cửa mở ở hướng đông, mái tháp gồm ba tầng, tầng trên là hình ảnh thu nhỏ của phần dưới, trên cùng có chóp bằng sa thạch. Hệ thống cửa giả hoàn chỉnh đối xứng qua thân tháp. Chân tháp ốp diềm đá xung quanh, hệ thống vòm cửa dẫn vươn khỏi tháp xuất hiện như một kiến trúc độc lập. Trang trí tháp hoàn chỉnh với nhiều dải băng trang trí lấy tính đối xứng làm chủ đạo, nhiều đề tài trang trí khác nhau thể hiện sống động mang nội dung Ấn Độ giáo. Tại Khương Mỹ, lần đầu tiên trong kiến trúc Chăm xuất hiện một mô típ trang trí đặc trưng của nghệ thuật Khome cuối thế kỷ IX, đầu thế kỷ X, kiểu vành lá cuốn cong vênh lên ở đầu mút, lá có rãnh sâu, các hình thoi nối tiếp nhau được tạo thành bởi các đường chéo và các đóa hoa cách điệu. Khương Mỹ là một cụm kiến trúc đền tháp hoàn chỉnh đạt trình độ nghệ thuật cao về kiến trúc, trang trí điêu khắc trong hệ thống kiến trúc tháp Champa hiện còn (Lê Đình Phụng 2005: 102-111) (Hình 12).

Nhóm tháp Chiên Đàn nằm cạnh Quốc lộ 1, thuộc thôn Chiên Đàn, xã Tam An, thành phố Tam Kỳ, gồm 3 tháp đứng thẳng hàng theo trục bắc nam, đều bị sụp mất bộ mái, chỉ còn khối thân tháp. Kết quả khai quật khảo cổ ở phía trước tháp đã làm xuất lộ một số vết tích của các công trình kiến trúc như Nhà dài (Madapa), tháp cổng (Gopura) cùng nhiều hiện vật điêu khắc đá (Hồ Xuân Tịnh 2008: 132-133), cho biết trước kia đây là một quần thể kiến trúc lớn. Tháp được xây dựng theo mô hình 3 tháp chính thờ 3 vị thần Ấn Độ giáo Bhrama - Visnu - Shiva. Bình đồ tháp hình vuông, chân các tháp được ốp đá điêu khắc trang trí hoàn chỉnh. Các hình áp trang trí được sử dụng khá phổ biến với hoa văn hình chữ S nối tiếp nhau với 2 đầu uốn hình tròn kế thừa các hình áp trang trí thế kỷ X - XI. Cột góc, cột tường tháp vẫn tách đôi thể hiện cột kép nhưng không được trang trí. Hệ thống cột tường thể hiện mỗi mặt 5 chiếc. Hệ thống vòm cửa chuyển dần sang hình cung nhọn. Diềm mái sử dụng dải tràng hoa treo trang trí, dải diềm đá được sử dụng khá phổ biến với những đề tài quen thuộc như mặt Kala, mặt đứng diềm được khắc tạc trang trí với các đề tài khác nhau thể hiện khá phong phú đa dạng. Nhóm tháp Chiên Đàn có thể được xây dựng vào đầu thế kỷ XII, kế thừa nhiều yếu tố của các kiến trúc tháp giai đoạn trước. Đồng thời, nghệ thuật điêu khắc đá tham gia mạnh mẽ vào trang trí kiến trúc tạo nên một sức sống mới trong nghệ thuật kiến trúc tháp Chăm làm nền cho các giai đoạn kiến trúc tiếp theo (Lê Đình Phụng 2005: 186-194) (Hình 13).

Tháp Bằng An là kiến trúc khá độc đáo nằm ở thôn Bằng An, xã Vĩnh Điện, huyện Điện Bàn, gồm 1 tháp chính cùng một số công trình phụ trợ. Tháp có nhiều đặc điểm khác biệt so với các tháp Chăm khác với mặt bằng xây dựng hình bát giác, cấu trúc mái hình chóp, không có các cột ốp tường, không có cửa giả và rất ít hoa văn, không sử dụng chất liệu đá trên các thành phần kiến trúc tháp. Theo bia ký, tháp được xây dựng thờ thần Shiva dưới dạng Linga Paramesvara, có thể được xây dựng dưới triều đại vua Harivarman I (1145 - 1170) (Lê Đình Phụng 2005: 194-196) (Hình 14).

Ngoài các khu di tích đền tháp còn hiện hữu đến nay, các đợt khảo sát nghiên cứu khảo cổ ở Quảng Nam những năm qua còn phát hiện 25 phế tích kiến trúc tháp Chăm phân bố rải rác ở nhiều nơi trong tỉnh (Trung tâm bảo tồn Di sản Di tích Quảng Nam 2009), trong đó có cụm phế tích kiến trúc tháp Chăm phân bố thung lũng Chiêm Sơn Tây có mặt bằng và quy mô xây dựng lớn nhất, lại nằm trong chuỗi di tích Mỹ Sơn - Chiêm Sơn - Trà Kiệu - Cù Lao Chàm với trục quy chiếu là sông Thu Bồn.

Như vậy, bên cạnh những di tích còn hiện hữu minh chứng cho một giai đoạn phát triển rực rỡ của văn hóa Champa ở Quảng Nam trong lịch sử. Trong lòng đất Quảng Nam còn lưu dấu rất nhiều dấu tích khảo cổ hứa hẹn sẽ cung cấp thêm rất nhiều minh chứng mới cho sự phồn thịnh, phát triển của vương quốc Champa cổ xưa.

3. Nhận thức mới về di tích Triền Tranh trong hệ thống di tích Champa ở Quảng Nam

Việc nghiên cứu làm rõ đặc trưng giá trị của di tích Triền Tranh đưa đến thêm nhiều thông tin và nhận thức mới trong mối quan hệ với hệ thống di tích kiến trúc Champa ở Quảng Nam.

Nghiên cứu mặt bằng tổng thể di tích Triền Tranh bổ sung thêm nhận thức mới về bố cục mặt bằng xây dựng các khu đền tháp Champa. Xét về mặt bằng tổng thể, bố cục các đền tháp Champa ở Quảng Nam và trong văn hóa Champa nói chung có ba dạng chính là: bộ ba tháp hoàn chỉnh, cụm đền tháp với một tháp trung tâm, và một tháp đơn lẻ. Bộ ba tháp hoàn chỉnh ở Quảng Nam gồm hai cụm tháp Khương Mỹ (thế kỷ IX-X) và Chiên Đàn (đầu thế kỷ XII) có cấu trúc là 3 ngôi tháp chính thờ bộ ba thần Ấn Độ giáo Bhrama - Visnu - Shiva được bố cục thành một hàng thẳng theo hướng bắc - nam, cửa chính hướng đông, các tháp được trang trí hoa văn cầu kỳ, tinh xảo. Cụm đền tháp với một tháp trung tâm và các đền tháp phụ trợ thể hiện rõ nét ở Thánh địa Mỹ Sơn, một khu vực tập trung nhiều cụm đền tháp riêng biệt, trong đó mỗi cụm gồm một tháp thờ trung tâm và những kiến trúc tháp phụ trợ bao quanh, hiện nay còn thấy rõ những tháp chính còn tồn tại đại diện cho các cụm tháp B1, C1, A1-A10, G1, E1, F1, H1... Dạng một tháp đơn lẻ trong lịch sử Champa có lẽ được xây dựng khá nhiều nhưng đến nay chỉ còn 1 ngôi tháp nguyên vẹn ở làng Bằng An, ngoài ra nhiều nền móng kiến trúc của loại hình một tháp đơn lẻ đã được phát hiện và nghiên cứu như tháp Trà Sơn (Duy Sơn).

Di tích Triền Tranh trong hệ thống di tích kiến trúc đền tháp Champa, mặt bằng tổng thể của di tích tuân thủ mô hình một đền tháp trung tâm của kiến trúc đền tháp thờ Ấn Độ giáo, tương tự khu đền tháp Mỹ Sơn (Quảng Nam) và các cụm đền tháp Champa khác ở miền Trung như Bánh Ít (Bình Định), Tháp Bà Nha Trang (Khánh Hòa), Hòa Lai (Ninh Thuận)... Tuy nhiên, ở Triền Tranh có bố cục hơi khác biệt so với các khu di tích còn lại. Di tích được quy hoạch trong một khu đất hình chữ nhật vuông vức hướng đông bắc - tây nam, trong khuôn viên chia thành 4 cấp nền, trong đó cấp nền thứ nhất ở đầu đông bắc là nơi xây dựng đền tháp trung tâm, xung quanh là các đền tháp phụ trợ. Riêng ở cấp nền thứ 3 và 4 lại bố cục gồm các kiến trúc nhà 3 gian được sắp đặt đặt đối xứng hai bên một kiến trúc đường đi và cũng là trục thần đạo của di tích. Nhóm kiến trúc dạng nhà ba gian được xếp đặt bố cục như vậy chưa từng thấy ở bất kỳ khu di tích đền tháp Champa nào ở Quảng Nam và miền Trung Việt Nam. Như vậy, bố cục một đền tháp trung tâm với

một khu vực phía sau được bố trí các kiến trúc phụ trợ khác là một đóng góp mới ghi nhận ở di tích Triền Tranh còn có những chức năng tôn giáo khác so với các khu di tích đền tháp Champa đã biết trước đây. Nói cách khác, đây là những kiến trúc phục vụ tôn giáo không thuộc dạng đền tháp lần đầu tiên được phát hiện trong hệ thống di tích kiến trúc Champa.

Nghiên cứu cảnh quan phân bố di tích Triền Tranh trong tổng thể cụm phế tích kiến trúc Chiêm Sơn Tây có thể bước đầu ghi nhận phế tích Triền Tranh là một công trình kiến trúc trong tổng thể cụm công trình kiến trúc tôn giáo Chiêm Sơn Tây bị sụp đổ từ lâu. Cụm phế tích gồm nhiều kiến trúc tạo nên một trung tâm tôn giáo hoàn chỉnh nằm theo trục đông tây gồm: Tháp Cồng - Nhà Dài (Mandapa) Gò Lồi - Hồ nước thiêng - Tháp thờ Trung tâm và các kiến trúc phụ trợ ở Triền Tranh. Bên cạnh khu kiến trúc tôn giáo Triền Tranh, ở thung lũng Chiêm Sơn Tây còn lưu giữ hai khu kiến trúc tôn giáo khác hiện cũng chỉ còn ở dạng phế tích là Chùa Vua và Gò Gạch cùng ở xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên mà qua những dấu vết còn lại cho biết đây cũng là những khu tháp quy mô lớn thuộc nhóm một đền tháp trung tâm.

Kết quả khai quật 3.800m² ở cấp nền 4 di tích Triền Tranh năm 2015 đã phát hiện ba lớp kiến trúc nằm chồng xếp liên tục và kéo dài từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XIII, có thể thấy rằng khu di tích được người Champa sử dụng trong một thời gian khá dài và liên tục. Những vết tích ở khu vực khai quật còn cho biết cứ mỗi lần di tích bị phá hoại, đều được người Chăm xây dựng lại ngay sau đó (Nguyễn Ngọc Quý (cb) 2016: 140). Như vậy, sự hiện diện của cụm di tích Triền Tranh cùng với Thánh địa Mỹ Sơn đã góp phần chứng minh rằng trong suốt chiều dài lịch sử từ thế kỷ IV - V khi người Chăm lựa chọn đóng đô ở Kinh đô Simhapura - Trà Kiệu cho đến thế kỷ XV khi vùng đất này sát nhập vào lãnh thổ Đại Việt, chưa bao giờ nó mất đi vai trò quan trọng trong lịch sử vương quốc Champa.

Trong một không gian rộng hơn, có thể nhận thấy di tích Triền Tranh trong tổng thể cụm di tích kiến trúc Champa ở Chiêm Sơn Tây có mối quan hệ mật thiết với nhóm di tích Champa ở Quảng Nam trong lịch sử, đặc biệt ở ở vùng đất Duy Xuyên, gồm: Thánh địa Mỹ Sơn - Khu di tích Chiêm Sơn Tây (trong đó di tích Triền Tranh có vị trí trung tâm) - Kinh đô Simhapura (Trà Kiệu) - cửa/cảng Đại Chiêm với trục liên kết quan trọng là dòng sông Thu Bồn. Sự xuất hiện của cụm di tích Triền Tranh có quy mô lớn và trong một thời gian dài, lại nằm cạnh Kinh đô Trà Kiệu và Thánh địa Mỹ Sơn, ngoài kiến trúc đền tháp chính là rất nhiều những kiến trúc nhà ba gian lợp ngói khác hẳn với những kiến trúc đền tháp thờ các vị thần cho thấy ở Triền Tranh còn có một chức năng khác ngoài chức năng thờ phụng những vị thần Ấn Độ giáo tương tự những khu đền tháp Champa đã biết ở miền Trung Việt Nam. Sự thay đổi các lớp kiến trúc, sự thu hẹp mặt bằng kiến trúc, quy mô xây dựng... của ba lớp mặt bằng kéo dài qua 5 - 6 thế kỷ và bị hủy hoại vào khoảng thế kỷ XIII, khi nghiên cứu làm rõ hứa hẹn sẽ làm sáng tỏ hơn những biến động đã xảy ra trong lịch sử vương quốc Champa trên vùng đất Quảng Nam.

Kết luận

Những nhận thức về di tích Triền Tranh trong bối cảnh hệ thống di tích Champa ở Quảng Nam đã trình bày trên đây mới chỉ là bước đầu qua tư liệu khảo sát và khai quật năm 2015 ở một diện tích nhỏ ở phía sau khu trung tâm di tích. Với kết quả nghiên cứu đã trình bày ở trên, rõ ràng di tích Triền Tranh trong bối cảnh cụm phế tích kiến trúc Champa ở Chiêm Sơn Tây có sự khác biệt lớn với các khu di tích Champa hiện biết. Việc tiếp tục nghiên cứu làm rõ các giá trị lịch sử văn hóa di tích Triền Tranh hứa hẹn sẽ đóng góp thêm nhiều tư liệu quan trọng góp phần nghiên cứu lịch sử văn hóa và nghệ thuật kiến trúc Champa ở Quảng Nam và miền Trung Việt Nam.

Chú thích:

Bài viết này là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ, mã số KHXH/NV/2025-64: Nghiên cứu hệ thống phế tích kiến trúc đền tháp Champa ở lưu vực sông Thu Bồn và khu vực Nam Tây Nguyên do Viện Khảo cổ học Chủ trì thực hiện.

TÀI LIỆU DẪN

- HỒ XUÂN TỊNH 2008. Phong cách Chiên Đàn trong nghệ thuật điêu khắc Chăm. Trong *Tuyển tập thông tin di sản Quảng Nam*. Trung tâm Bảo tồn Di sản Di tích Quảng Nam, Tam Kỳ.
- LÊ ĐÌNH PHỤNG 2004. *Kiến trúc điêu khắc ở Mỹ Sơn di sản văn hóa thế giới*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- LÊ ĐÌNH PHỤNG 2005. *Tìm hiểu lịch sử kiến trúc tháp Champa*. Nxb. VHTT, Hà Nội.
- LÊ ĐÌNH PHỤNG 2015. *Đối thoại với nền văn minh cổ Champa*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- LÊ ĐÌNH PHỤNG 2019. *Mỹ Sơn vùng đất thiêng vương quốc cổ Chăm*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- LỊCH ĐẠO NGUYỄN 2005. *Thủy kinh chú sớ*. Nxb. Thuận Hóa - Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây.
- LƯƠNG NINH 2004. *Lịch sử vương quốc Champa*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- NGÔ VĂN DOANH 2007. *Thánh địa Mỹ Sơn*. Nxb. Trẻ.
- NGUYỄN KIM DUNG 2005. Di chỉ Gò Cẩm và con đường tiếp biến văn hoá sau Sa Huỳnh khu vực Trà Kiệu. Trong *Khảo cổ học*, số 6: 17-50.
- NGUYỄN NGỌC QUÝ (cb) 2016. *Di tích khảo cổ học Triền Tranh nhận diện những giá trị đặc trưng qua cuộc khai quật năm 2015*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- TRẦN QUỐC VƯỢNG 1996. Champapura Hội An - Faifo. *Theo dòng lịch sử những vùng đất thần và tâm thức người Việt*. Nxb. VHTT, Hà Nội.
- TRUNG TÂM BẢO TỒN DI SẢN DI TÍCH QUẢNG NAM 2009. *Phế tích kiến trúc Chăm ở Quảng Nam*. Quảng Nam.
- MARIKO, Y., 2014. *The Ancient Citadel of Tra Kieu in Central Viet Nam: The Site and the Pottery*. Japan.
- PARMENTIER, H., 1918. *Inventaire Descriptif des Monuments Cams de L'An Nam*. Paris (Bản dịch từ liệu Viện KCH).
- STERN, P., 1942. *L'art du Champa (ancien Annam) et son évolution*. Toulouse.

THE TRIỀN TRANH SITE WITHIN THE SYSTEM OF CHAMPA CULTURAL HERITAGE IN QUẢNG NAM**NGUYỄN NGỌC QUÝ, NGUYỄN VĂN MẠNH**

The Triền Tranh site is part of a complex of architectural ruins located in the Chiêm Sơn Tây valley in Duy Xuyên district, Quảng Nam province. Discoveries made since the 1990s, particularly during the 2015 excavation by the Institute of Archaeology, which explored 3,000m² of a total site area of 15,000m², have revealed extensive architectural remains from three overlapping phases, dating from the 8th to the 13th centuries. The Triền Tranh site is large in scale, having emerged and existed over a long period and undergone multiple phases of construction and renovation. Located near the Trà Kiệu capital and the Mỹ Sơn sanctuary, it features, in addition to the main temple towers, numerous three bay-tiled buildings that differ markedly from the typical temple architecture dedicated to deities. This suggests that, besides serving as a place of Hindu worship, similar to other known Cham temple complexes in Central Vietnam, Triền Tranh may have also functioned as a monastic center for religious practitioners. Research findings indicated that although Triền Tranh is only a single ruin among many in Quảng Nam-a region dense with large-scale Cham cultural sites such as Mỹ Sơn, Trà Kiệu, Đồng Dương, Khương Mỹ, Chiên Đàn, and Bàng An-the archaeological discoveries at the site have made significant contributions to the understanding of Cham archaeology and history.